TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RG
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày: 25/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG
TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Đức Luân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Chung Kim Sang**

2. Bà **Lê Thị Mỹ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Lê Hoàng Vẹn** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 72/2020/TLST-HS, ngày 14 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2020/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Quang Th - sinh năm 1996; nơi ĐKTT: số 266/18, đường Lê Trọng T, phường Tây Th, quận Tân Ph, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: D7 – lô 60, đường Tôn Đức Th, phường Vĩnh L, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang Ph và bà Nguyễn Thị Th; tiền án, tiền sự: không có; ngày 21/11/2019, có hành vi mua bán trái phép chất ma túy bị bắt quả tang và bị tạm giữ; ngày 26/11/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố RG khởi tố, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an thành phố RG; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: **Nguyễn Thị Th** – sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: số 266/18, đường Lê Trọng T, phường Tây Th, quận Tân Ph, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người làm chứng:

Trần Văn H – sinh năm 1993 (vắng mặt).

Địa chỉ: số 286, đường Mạc C, phường Vĩnh Th, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Phan Thanh Ng – sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: số 808/25, đường Nguyễn Trung Tr, phường An H, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

Vương Xuân H – sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: D7 – lô 60, đường Tôn Đức Th, phường Vĩnh L, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quang Th bắt đầu sử dụng ma túy loại Ketamine (thường gọi là Khay) và MDMA (thường gọi là thuốc lắc) từ tháng 9/2018. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, từ ngày 14/11/2019, Th bắt đầu đến thuê phòng 302 của khách sạn Anh Đ,địa chỉ tại D7 – Lô 60, Tôn Đức Th, phường Vĩnh L, thành phố RG để ở và bán trái phép chất ma túy. Phương thức mua bán ma túy của Th là dùng điện thoại di động liên lạc để trao đổi về số lượng ma túy cần mua, loại ma túy, giá tiền, địa điểm và cách thức giao nhận ma túy. Nguồn ma túy có được do Th mua của một người đàn ông ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) 02 lần với giá 750.000 đồng/01 bịch Khay và 250.000 đồng/01 viên thuốc lắc, trong đó lần thứ nhất Th mua 05 bịch Khay và 05 viên thuốc lắc; lần thứ hai Th mua 20 bịch Khay và 20 viên thuốc lắc với mục đích đem về để sử dụng và bán lại cho người nghiện để kiếm lời. Bằng thủ đoạn như vậy, từ ngày 14/11/2019, Th đã nhiều lần bán ma túy cho người nghiện, cụ thể như sau:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 14/11/2019, tại khu vực đường Nguyễn Trường T, phường Vĩnh Th, thành phố RG, Th đã bán cho một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) 02 viên thuốc lắc với giá 300.000 đồng/01 viên và 03 bịch Khay với giá 900.000 đồng/01 bịch, với tổng số tiền là 3.300.000 đồng (bút lục số 34, 35, 37).

Vào khoảng 20 giờ, ngày 15/11/2019, tại khu vực đường Trần Huy L, phường Vĩnh L, thành phố RG, Th đã bán cho Phan Thanh Ng 02 viên thuốc lắc với giá 280.000

đồng/01 viên và 01 bịch Khay với giá 900.000 đồng/01 bịch, tổng cộng là 1.460.000 đồng (bút lục số 43, 54).

Vào khoảng 21 giờ, ngày 20/11/2019, tại khu vực đường Mai Văn B, phường Vĩnh L, thành phố RG, Th đã bán cho Trần Văn H 02 viên thuốc lắc với giá 300.000 đồng/01 viên, tổng cộng là 600.000 đồng (bút lục số 52, 53).

Vào khoảng 22 giờ, ngày 20/11/2019, tại khách sạn Anh Đ, địa chỉ D7 – Lô 60, đường Tôn Đức Th, phường Vĩnh L, thành phố RG, Th đã bán cho một người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ) 12 viên thuốc lắc với giá 300.000 đồng/01 viên và 04 bịch Khay với giá 900.000 đồng/01 bịch, tổng cộng là 7.200.000 đồng (bút lục số 33, 35).

Đến khoảng 23 giờ, ngày 20/11/2019, Trần Văn H tiếp tục điện thoại cho Th hỏi mua 03 bịch Khay và 06 viên thuốc lắc, Th đồng ý và hẹn H đến khu vực đường Mai Văn B, phường Vĩnh L, thành phố RG để giao ma túy. Khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 21/11/2019, Th lấy số ma túy mà H cần mua đi xuống trước khách sạn Anh Đ để đi giao cho H thì bị Công an thành phố RG bắt quả tang. Thu giữ trên người Th 03 bịch Khay và 06 viên thuốc lắc. Sau đó, Th tự nguyện giao nộp thêm 13 bịch Khay (bút lục số 22, 23).

Như vậy, Phạm Quang Th đã bán trái phép chất ma túy tổng cộng 05 lần, với tổng số tiền là 12.560.000 đồng. Đến ngày 26/11/2019, Phạm Quang Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố RG khởi tố, tạm giam để điều tra (bút lục số 06, 07).

Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Quang Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, những người làm chứng thống nhất với nội dung sự việc như đã nêu trên.

Việc thu giữ vật chứng:

- 01 (một) bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền màu đỏ, kích thước 04 x 07 cm, bên trong chứa 03 (ba) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, kích thước 02 x 02 cm bên trong chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất; 03 (ba) viên nén màu hồng; 03 (ba) viên nén màu xanh, tất cả đã được niêm phong (thu giữ khi bắt quả tang, gói 01).

- 13 (mười ba) bịch nylon trong suốt, có rãnh gài viền màu xanh, kích thước 02 x 02 cm bên trong chứa các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất, đã được niêm phong (do Phạm Quang Th tự nguyện giao nộp, gói 02);

- Tiền Việt Nam 12.560.000 đồng (mười hai triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó 5.000.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang, 7.650.000 đồng do mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị Th tự nguyện giao nộp, theo giấy nộp tiền vào Kho bạc Nhà nước tỉnh Kiên Giang ngày 11/02/2020;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số Imei 539407081905337, đã qua sử dụng (bút lục số 23-25).

Tại Bản kết luận giám định số: 726/KL-KTHS, ngày 25/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận như sau:

- Gói 01: Các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất đựng trong 03 (ba) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh, kích thước 02 x 02 cm, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8284 gam; 03 (ba) viên nén màu hồng được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại MDMA, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,2507 gam; 03 (ba) viên nén màu xanh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy loại MDMA, khối lượng mẫu gửi giám định là 1,0543 gam.

- Gói 02: Các hạt chất rắn màu trắng không đồng nhất đựng trong 13 (mười ba) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 4,2019 gam.

Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự 35, Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 27, Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ (bút lục số 18, 19).

Về trách nhiệm dân sự: người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án – bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền 7.650.000 đồng (bảy triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng) đã giao nộp thay.

Tại bản cáo trạng số: 90/CT-VKS, ngày 14 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Phạm Quang Th về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều

38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Quang Th mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì có ký hiệu vụ số: 726/2019 (gói 01), 726/2019 (gói 02) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Lê Văn T.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền, tài sản dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có gồm: Tiền Việt Nam 12.560.000 đồng (mười hai triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số Imei 539407081905337, đã qua sử dụng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 23/LNK-CSĐT ngày 11/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố RG).

Về trách nhiệm dân sự: Do bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền 7.650.000 đồng (bảy triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng) đã giao nộp thay nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố RG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo và những chứng cứ xác định có tội:

Do muốn có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng nên vào ngày 13/11/2019, Phạm Quang Th bắt đầu mua ma túy loại Ketamine (thường gọi là Khay) và MDMA (thường

gọi là thuốc lắc) của một người đàn ông ở thành phố Hồ Chí Minh (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) với giá 750.000 đồng/01 bịch Khay và 250.000 đồng/01 viên, đem về sử dụng và bán lại cho người nghiện để kiếm lời.

Từ ngày 14/11/2019, Th bắt đầu đến thuê phòng 302 của khách sạn Anh Đ tại địa chỉ D7-Lô 60 đường Tôn Đức Th, phường Vĩnh L, thành phố RG để ở và bán trái phép chất ma túy. Thông qua liên lạc bằng điện thoại để trao đổi về số lượng ma túy cần mua, loại ma túy, giá tiền, địa điểm và cách thức giao nhận ma túy, Thanh đã nhiều lần bán ma túy cho người nghiện, cụ thể như sau:

Từ ngày 14/11/2019 đến ngày 20/11/2019, bằng cách thức trên, Th đã 04 lần bán ma túy cho Phan Thanh Ng, Trần Văn H và những người thanh niên (không rõ họ tên, địa chỉ), số lượng ma túy đã bán là 18 (mười tám) viên thuốc lắc và 08 (tám) bịch Khay với tổng số tiền là 12.560.000 đồng.

Đến khoảng 00 giờ 10 phút, ngày 21/11/2019, Th tiếp tục đem 03 (ba) bịch Khay và 06 (sáu) viên thuốc lắc đến khu vực đường Mai Văn B, phường Vĩnh L bán cho Trần Văn H. Khi Th vừa đi xuống trước sân khách sạn Anh Đ để đi giao cho H thì bị Công an thành phố RG bắt quả tang, thu giữ trên người Th 03 (ba) bịch Khay (qua giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 0,8284 gam) và 06 (sáu) viên thuốc lắc (qua giám định là chất ma túy, loại MDMA, tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 2,305 gam). Sau đó, Th tự nguyện giao nộp 13 (mười ba) bịch Khay (qua giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng mẫu gửi giám định là 4,2019 gam).

Như vậy, Phạm Quang Th đã bán trái phép chất ma túy tổng cộng 05 (năm) lần, tổng số tiền bán được là 12.560.000 đồng. Đến ngày 26/11/2019, Phạm Quang Th bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố RG khởi tố, tạm giam để điều tra.

Đối với Trần Văn H và Phan Thanh Ng: có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố RG đã chuyển hồ sơ về địa phương để xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Đối với người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ đã bán trái phép chất ma túy cho Phạm Quang Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố RG tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Phạm Quang Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm b khoản 2

Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, hành vi, động cơ, tính chất, mức độ và hậu quả trong việc phạm tội của bị cáo: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đều có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đã nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất về ma túy; tác hại của việc sử dụng ma túy là gây tổn hại đến thể chất, tinh thần của con người, đó cũng là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an trong khu vực nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội nêu trên một cách cố ý, cụ thể trong vụ án này bị cáo đã bán trái phép chất ma túy tổng cộng 05 (năm) lần, tổng số tiền bán được là 12.560.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, vì vậy cần phải xử một mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm tuyên truyền, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo là người có nhân thân tốt (được thể hiện bằng việc chưa có tiền án, tiền sự); quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; hợp tác tốt với các cơ quan tiến hành tố tụng để làm rõ nội dung vụ án, cụ thể là tự nguyện khai ra những lần phạm tội trước đó mà không qua công tác đấu tranh phòng chống tội phạm; đã tác động gia đình giao nộp số tiền liên quan đến việc phạm tội. Nên cần thiết áp dụng các điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã viện dẫn, bên cạnh đó cũng nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG và ý chí tự nguyện của đương sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo **Phạm Quang Th** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Phạm Quang Th mức án 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (21/11/2019).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì có ký hiệu vụ số: 726/2019 (gói 01), 726/2019 (gói 02) có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng N, người chứng kiến niêm phong Lê Văn T.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền, tài sản dùng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có gồm: Tiền Việt Nam 12.560.000 đồng (mười hai triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số Imei 539407081905337, đã qua sử dụng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số: 23/LNK-CSĐT ngày 11/02/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố RG và Quyết định chuyển vật chứng số: 56/QĐ-VKS, ngày 14/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG).

Về trách nhiệm dân sự: Do bà Nguyễn Thị Th không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền 7.650.000 đồng (bảy triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng) đã giao nộp thay nên không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, buộc bị cáo Phạm Quang Th phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/5/2020).

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND TP. RG;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Công an TP. RG;
- Chi cục THADS TP. RG;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đào Đức Luân